



DANH MỤC CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO

I. TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY:

STT	NGÀNH	STT	NGÀNH
Nhóm ngành ngoài Sư phạm			
1.	Quản lý giáo dục	13.	Quản trị văn phòng
2.	Thanh nhạc	14.	Luật
3.	Ngôn ngữ Anh (CN Thương mại và Du lịch)	15.	Khoa học môi trường
4.	Tâm lý học	16.	Toán ứng dụng
5.	Quốc tế học	17.	Kỹ thuật phần mềm
6.	Việt Nam học (CN Văn hóa - Du lịch)	18.	Công nghệ thông tin
7.	Du lịch	19.	Công nghệ thông tin (chương trình chất lượng cao)
8.	Thông tin – Thư viện	20.	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
9.	Quản trị kinh doanh	21.	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
10.	Kinh doanh quốc tế	22.	Công nghệ kỹ thuật môi trường
11.	Tài chính - Ngân hàng	23.	Kỹ thuật điện
12.	Kế toán	24.	Kỹ thuật điện tử - viễn thông
Nhóm ngành đào tạo Giáo viên			
25.	Giáo dục Mầm non	33.	Sư phạm Lịch sử
26.	Giáo dục Tiểu học	34.	Sư phạm Địa lý
27.	Giáo dục chính trị	35.	Sư phạm Âm nhạc
28.	Sư phạm Toán học	36.	Sư phạm Mỹ thuật

29.	Sư phạm Vật lí	37.	Sư phạm Tiếng Anh
30.	Sư phạm Hóa học	38.	Sư phạm Khoa học tự nhiên (đào tạo giáo viên trung học cơ sở)
31.	Sư phạm Sinh học	39.	Sư phạm Lịch sử - Địa lý (đào tạo giáo viên trung học cơ sở)
32.	Sư phạm Ngữ văn		

II. TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ:

STT	NGÀNH	STT	NGÀNH
1.	Quản lý giáo dục	7.	Toán giải tích
2.	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán	8.	Khoa học máy tính
3.	Tài chính - Ngân hàng	9.	Văn học Việt Nam
4.	Quản trị kinh doanh	10.	Lịch sử Việt Nam
5.	Hoá hữu cơ	11.	Ngôn ngữ học
6.	Hoá lí thuyết và hoá lí	12.	Luật Dân sự và Tổ tụng Dân sự

III. TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ:

1. Toán giải tích;
2. Quản lý giáo dục;
3. Hoá hữu cơ;
4. Lịch sử Việt Nam;
5. Quản trị Kinh doanh.